

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2018/HSST
Ngày : 03/ 7 /2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Ngọc Sơn

Thẩm phán: Hoàng Ngọc Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Lan
2. Ông Trần Văn Sơn
3. Ông Lương Văn Tâm

Thư ký phiên tòa:

1. Bà Nguyễn Thị Đức Anh, Thư ký Tòa án
2. Bà Nguyễn Thị Dung, Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

1. Ông Nguyễn Văn Toàn, Kiểm sát viên
2. Ông Hoàng Hiến, Kiểm sát viên

Trong ngày 03 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 18/2018/HSST ngày 19 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Võ Văn Nang L, sinh năm: 1962; Trú quán: Ấp Tân M, xã Mỹ Phú Đ, huyện Thoại S, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo phật; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: Không biết chữ; con ông Võ Văn Đ (chết) và bà Dương Thị N (chết); anh, chị, em có 03 người, bị cáo là người thứ nhất; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T (là bị hại trong vụ án, đã chết); Bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2000.

- Tiền án, tiền sự: Chưa;
- Bị tạm giam từ ngày 12/12/2017 cho đến nay;
- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo:

Bà Đỗ Hồng Thụy Vi, là Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh An Giang, bào chữa chỉ định cho bị cáo Võ Văn Nang Lớn (Có mặt).

Người bị hại:

Nguyễn Thị T, sinh năm: 1965 (đã chết)

Đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Bà Huỳnh Thị G, sinh năm: 1936 (vắng mặt);

Trú quán: ấp An T, xã Hòa B, huyện Chợ M, tỉnh An Giang.

2. Võ Văn Khánh L1, sinh năm 1998 (có mặt);

3. Võ Thị Mỹ L2, sinh năm 2000 (có mặt);

Cùng trú quán: Ấp Tân M, xã Mỹ Phú Đ, huyện Thoại S, tỉnh An Giang.

4. Võ Thị Chế L3, sinh năm 1996 (có mặt);

Trú quán: 35 Lê Văn N, phường Mỹ B1, thành phố Long X, tỉnh An Giang.

Bà Huỳnh Thị G, Võ Văn Khánh L1, Võ Thị Mỹ L2 ủy quyền cho chị Võ Thị Chế L3 (văn bản ủy quyền ngày 30/3/2018).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 11/12/2017, sau khi uống rượu, Lớn vào mừng năm ngũ chung với T tại nhà thuộc ấp Tân M, xã Mỹ Phú Đ, huyện Thoại S, tỉnh An Giang và L đòi quan hệ tình dục, nhưng T không đồng ý, dẫn đến cự cãi. Tức giận, Lớn đi vào phòng ngủ của con tên Võ Thị Mỹ L2 cách đó 04 mét lấy cây búa dài 36cm (loại búa chẻ củi) rồi để cây búa bên cạnh, L vào mừng năm thì T nói “ Cho mày ở thì không có gì, còn không thì mày kiếm chuyện hoài”, rồi T dùng mền trùm kín người không cho L quan hệ, L ngồi dậy lấy cây búa cầm trên tay trái đập liên tiếp nhiều cái trúng vào vùng đầu của T, thấy T không còn cử động, nên L mang cây búa bỏ vào chiếc xuống dưới sàn nhà, rồi trở vào mừng năm bên cạnh T. Nghe tiếng cự cãi, đánh nhau nên Mỹ L2 tri hô cho Dương Thị Kim C, Nguyễn Minh T1 biết đến thấy L vẫn còn ngồi trong mừng, còn T thì nằm bất tỉnh trong mền, nên yêu cầu L kéo mền ra khỏi người T thì thấy vùng đầu của T chảy nhiều máu, nên cùng mọi người đưa T đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa

trung tâm An Giang, điều trị đến 5 giờ 10 phút ngày 12/12/2017, T chết. Cùng ngày, L bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thoại Sơn bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: 01 cây búa (loại búa chẻ củi) cán gỗ có kích thước (36x5,5x4)cm, lưỡi búa rộng 9cm, đế búa (phần đầu của cây búa) có kích thước (3x4)cm.

Ngày 15/12/2017, Võ Văn Nang L bị khởi tố điều tra.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 405/17/TT ngày 12/12/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Thị T: Chấn thương sọ não, vỡ hộp sọ phức tạp, máu tụ dưới màng cứng, dập phù não.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 52/2018/KLGĐTC và Công văn số 52.0/PYTT, ngày 04/4/2018 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ, kết luận:

+Về y học: Trước, trong, sau khi phạm tội và hiện tại: Đương sự có bệnh lý tâm thần: Rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng rượu (F10.71 – ICD10).

+Về năng lực: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần (Thông tư 18/2015/TT-BYT).

+ Về trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đương sự có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhưng do bệnh lý tâm thần làm hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; Đề nghị xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ khi đưa ra xét xử.

Lời khai của người đại diện hợp pháp cho bị hại là Võ Thị Ché L3, Võ Văn Khánh L1, Võ Thị Mỹ L2 và Huỳnh Thị Giầy (mẹ, con của Trắng) không yêu cầu bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần. Yêu cầu xử L theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKSAG.P1 ngày 18/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Võ Văn Nang L về tội “Giết người”

theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Võ Văn Nang L đã thừa nhận hành vi phạm tội và khai nhận: Sau khi uống rượu về bị cáo vào mừng ngủ với vợ và đòi quan hệ tình dục nhưng vợ không đồng ý nên dẫn đến cự cãi. Tức giận việc vợ không cho quan hệ tình dục và do ghen tuông nên đã dùng búa đập nhiều cái vào đầu người bị hại dẫn đến tử vong. Tại phiên tòa, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn, hối hận và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo; hậu quả xảy ra, cũng như tội danh, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với bị cáo nên đề nghị tuyên phạt: Bị cáo Võ Văn Nang L mức án từ 13 - 15 năm tù về tội “Giết người”.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Huỳnh Thị G, Võ Văn Khánh L1, Võ Thị Mỹ L2 ủy quyền cho chị Võ Thị Chế L3 không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần. Xét thấy, đây là là tự nguyện của đương sự và phù hợp quy định pháp luật, nên được chấp nhận.

Về vật chứng: Xử lý theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên về điểm, khoản và điều luật áp dụng đối với bị cáo, chỉ nêu lên các tình tiết giảm nhẹ như sau: Khai báo thành khẩn, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, thuộc thành phần nhân dân lao động nghèo, sống ở vùng nông thôn, không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, có thời gian tham gia nghĩa vụ quốc tế tại Campuchia, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng III hiện nay tuy đã bị thất lạc nhưng được Công an Mỹ Phú Đông xác nhận, bị cáo có bệnh lý tâm thần làm hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang quy kết và nhận thức được việc làm sai trái của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; đại diện hợp pháp người bị hại; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 11/12/2017, khi Bộ luật hình sự được sửa đổi, bổ sung 2009 đang có hiệu lực pháp luật nhưng khi xét xử sơ thẩm thì Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đã có hiệu lực pháp luật vào ngày 01/01/2018. Tuy nhiên, căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 hướng dẫn áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội, Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 để xử lý đối với hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là hoàn toàn có căn cứ.

Trong vụ án này còn có một số người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử giải quyết vụ án, mặt khác, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ

công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

- Về nội dung vụ án:

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 405/17/TT ngày 12/12/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang; phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp người bị hại, người làm chứng và còn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: Võ Văn Nang L đã có hành vi dùng búa đánh chết Nguyễn Thị T chỉ vì vợ không cho quan hệ tình dục dẫn đến cự cãi, sau đó sử dụng hung khí gây án đã cho thấy bản chất côn đồ của bị cáo.

Căn cứ vào quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo Võ Văn Nang L đã phạm tội “Giết người”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Xét về tính chất vụ án thì thấy:

Tính mạng và sức khỏe con người là vốn quý của xã hội, được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi trái pháp luật nhằm xâm hại đến tính mạng, sức khỏe người khác được xem là hành vi nguy hiểm cho xã hội, sẽ bị xử lý kịp thời và nghiêm minh.

Căn cứ vào kết luận giám định pháp y tâm thần, bị cáo có bệnh lý tâm thần làm hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nhưng tại thời điểm phạm tội bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự biết được việc nào đúng, việc nào sai nên làm và không nên làm. Là người chồng, người cha, lẽ ra bị cáo phải biết tu chí làm ăn, chăm lo cho gia đình làm gương cho con cái nhưng ngược lại thường xuyên rượu chè bê tha sống thiếu trách nhiệm, thể hiện bản chất lười lao động, chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống đời thường do không được vợ đồng ý cho giao cấu, do ghen tuông vô cớ và muốn thỏa mãn dục vọng thấp hèn của bản thân, bị cáo đã không nghĩ đến tình nghĩa vợ chồng, người từng đã đầu ấp tay gối với mình trên hai mươi năm, khoảng thời gian chung sống đó

vợ chồng cũng đã có với nhau ba người con là niềm hạnh phúc của gia đình, nếu bị cáo biết lựa chọn cách cư xử phù hợp thì hậu quả đáng tiếc đã không xảy ra nhưng với bản chất hung hãn côn đồ bị cáo đã xem vợ mình như vật vô tri vô giác mà dùng cây búa là hung khí cực kỳ nguy hiểm đánh nhiều cái vào vùng đầu người bị hại là vùng xung yếu trên cơ thể con người dẫn đến tử vong do chấn thương sọ não, vỡ hộp sọ phức tạp, máu tụ dưới màng cứng, dập phù não.

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, phạm tội “giết người” với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015 là “có tính chất côn đồ”, không những đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng người bị hại, gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân là không gì có thể bù đắp được, đã thể hiện sự xem thường tính mạng người khác, xem thường pháp luật nhà nước gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng giáo dục và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, khi lượng hình có xem xét những tình tiết giảm nhẹ sau: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, thuộc thành phần nhân dân lao động nghèo, không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, có thời gian tham gia nghĩa vụ quốc tế tại Campuchia, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng III. Bị cáo có bệnh lý tâm thần làm hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; đây là nguyên nhân chính dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo là người trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người bị hại thì bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Huỳnh Thị G, Võ Văn Khánh L1, Võ Thị Mỹ L2 ủy quyền cho chị Võ Thị Chế L3 không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần. Xét thấy, đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự, không trái quy định của pháp luật và đạo đức xã hội nên được Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ được nhiều vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về phần án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, điểm n khoản 1 Điều 123; điểm q, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn Nang L phạm tội “Giết người”.

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn Nang L 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 12/12/2017.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tuyên bố tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng được thu giữ trong quá trình điều tra gồm:

1. 01 cây búa (loại búa chẻ củi) cán gỗ có kích thước (36x5,5x4)cm, lưỡi búa rộng 9cm, đế búa (phần đầu bằng của búa) có kích thước (3x4)cm;
2. Mảnh gạt y tế thu vết màu nâu trên sàn nhà;
3. Mảnh gạt y tế thu vết màu nâu trên tấm mền;
4. Mảnh gạt y tế thu máu của nạn nhân Nguyễn Thị T;

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/4/2018 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Văn Nang L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo, đại diện hợp pháp người bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao;
- VKS-ND tỉnh An Giang;
- VP CSĐT;
- Phòng CSĐT;
- Trại tạm giam;
- Cục THA.DS tỉnh AG;
- Bị cáo;
- Phòng GĐKT;
- Tòa hình sự;
- PV 27;
- Sở Tư pháp;
- Văn phòng;
- Đường sự

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Ngọc Sơn